

CÔNG TY TNHH REART DESIGN VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH REART DESIGN VIỆT NAM
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: REART DESIGN VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: REART.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110828364

3. Ngày thành lập: 04/09/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 10, Tòa nhà Pacific Place, 83B Lý Thường Kiệt, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0395795469

Fax:

Email: enquiry.vietnam@reartdesigns.com Website: reartdesigns.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (Không sản xuất tại trụ sở chính)	1621
2.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng (Không sản xuất tại trụ sở chính)	1622
3.	Sản xuất bao bì bằng gỗ (Không sản xuất tại trụ sở chính)	1623
4.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (Không sản xuất tại trụ sở chính)	1629
5.	Dịch vụ liên quan đến in Chi tiết: Thiết kế logo	1812
6.	Sản xuất các cấu kiện kim loại (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2511
7.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2592
8.	Sản xuất linh kiện điện tử Chi tiết: Sản xuất máy móc, dây chuyền, thiết bị trong lĩnh vực điện tử; (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2610
9.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất máy móc, dây chuyền, thiết bị trong lĩnh vực viễn thông, phát thanh và truyền hình; (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2630

10.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: - Sản xuất máy móc, dây chuyền, thiết bị trong lĩnh vực đo lường, tự động hóa, điều khiển máy tính; - Sản xuất dụng cụ phân tích thí nghiệm - Sản xuất thiết bị chưng cất trong phòng thí nghiệm, máy li tâm, máy siêu âm; - Sản xuất thiết bị cân, đo, lông áp dùng trong phòng thí nghiệm; (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2651
11.	Sản xuất thiết bị điện khác (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2790
12.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2817
13.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2818
14.	Sản xuất máy thông dụng khác (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2819
15.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại (Không sản xuất tại trụ sở chính)	2822
16.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Không sản xuất tại trụ sở chính)	3100
17.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất máy móc, dây chuyền, thiết bị trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, y tế giáo dục Sản xuất các loại vật liệu xây dựng và phụ gia ngành xây dựng; (Không sản xuất tại trụ sở chính)	3290
18.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
19.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
20.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
21.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Dịch vụ xử lý và làm sạch môi trường;	3900
22.	Phá dỡ	4311
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác chi tiết: Hệ thống đèn chiếu sáng, âm thanh, thiết bị dùng cho vui chơi giải trí; Thang máy, cầu thang tự động;	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
28.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá Môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	4610

30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình Bán buôn đèn và bộ đèn điện; Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc	4649
31.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Buôn bán máy móc, dây chuyên, thiết bị trong lĩnh vực điện tử, viễn thông;	4652
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp Chi tiết: Buôn bán máy móc, dây chuyên, thiết bị trong lĩnh vực nông nghiệp;	4653
33.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: buôn bán các loại vật liệu xây dựng và phụ gia ngành xây dựng;	4663
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn các sản phẩm khác chưa được phân vào đâu: thiết bị thí nghiệm và thiết bị kiểm chuẩn chính xác	4669
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: thiết bị gia dụng; thiết bị hệ thống an toàn như thiết bị khóa, kết sắt trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng	4759
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
37.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ vận tải hành khách liên tỉnh-nội tỉnh theo tuyến cố định và theo hợp đồng bằng ô tô;	4932
38.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính);	6619
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
40.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
41.	Quảng cáo Chi tiết: quảng cáo thương mại và các dịch vụ quảng cáo;	7310
42.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: Trang trí nội thất Thi công trang trí nội-ngoại thất công trình;	7410

43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, dây chuyền, thiết bị trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, y tế giáo dục, tự động hoá, đo lường, điều khiển, máy tính, điện tử, viễn thông, phát thanh và truyền hình; - Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác; - Thiết bị đo lường và điều khiển,	7730
44.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (trừ các loại nhà nước cấm);	8110
45.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
46.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
47.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
48.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. **Vốn điều lệ:** 600.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN QUỐC GIANG	Việt Nam	A17 N013 ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	240.000.000	40,000	038081002570	
2	PHẠM HẢI HÒA	Việt Nam	A17 N013 ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	360.000.000	60,000	030181016373	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC GIANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038081002570

Ngày cấp: 04/05/2021

Nơi cấp: Cục CS QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: A17 N013 ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: A17 N013 ĐTM Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội